

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương

Thông tư số 99/2019/TT-BQP ngày 06 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương, có hiệu lực thi hành kể từ 20 tháng 8 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 83/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 08 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở bộ, ngành trung ương, địa phương;

Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương¹.

¹ Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có căn cứ ban hành như sau:

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Quốc phòng ngày 08 tháng 6 năm 2018; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về:

1. Chức trách, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của chỉ huy trưởng, chính trị viên, phó chỉ huy trưởng, chính trị viên phó ban chỉ huy quân sự bộ, ngành Trung ương.

2.² Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thường trực công tác quốc phòng ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh), xã, phường, đặc khu (gọi chung là cấp xã).

công tác quốc phòng ở Bộ ngành Trung ương, địa phương; Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ; Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ; Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Nghị định số 139/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP; Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ Quốc phòng, Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương; về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập cho Dân quân tự vệ; mối quan hệ công tác của ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn và ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; chức trách, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, ban chỉ huy quân sự bộ, ngành Trung ương về giáo dục quốc phòng và an ninh; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với Dân quân tự vệ; chương trình, nội dung; chương trình khung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; tiêu chuẩn tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh; chương trình khung giáo dục quốc phòng và an ninh cho người học trong trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp".

² Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị Quân đội trong thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chỉ huy trưởng, chính trị viên, phó chỉ huy trưởng, chính trị viên phó ban chỉ huy quân sự bộ, ngành Trung ương.

2.³ Ban chỉ huy quân sự bộ, ngành Trung ương; cơ quan thường trực công tác quốc phòng ở cấp tỉnh, cấp xã.

3.⁴ Bộ, ngành Trung ương; ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã; các cơ quan, đơn vị Quân đội và các cơ quan, tổ chức liên quan đến thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương.

Chương II

CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA CHỈ HUY TRƯỞNG, CHÍNH TRỊ VIÊN, PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG, CHÍNH TRỊ VIÊN PHÓ BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ BỘ, NGÀNH TRUNG ƯƠNG

Điều 3. Chức trách, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của chỉ huy trưởng

1. Chức trách

a)⁵ Đối với cấp ủy đảng, người đứng đầu bộ, ngành Trung ương (trường hợp chỉ huy trưởng là cấp phó của người đứng đầu): Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành về công tác quốc phòng;

b) Thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng về công tác quốc phòng;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành mình.

2. Nhiệm vụ

³ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

⁴ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

⁵ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu với cấp ủy đảng, người đứng đầu bộ, ngành Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng theo quy định của Luật Quốc phòng và Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương (sau đây viết gọi là Nghị định số 168/2018/NĐ-CP), Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (sau đây viết gọn là Nghị định số 220/2025/NĐ-CP), cụ thể⁶:

- Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chỉ thị, nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án về quốc phòng theo nhiệm vụ được giao; việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, đối ngoại với quốc phòng; thực hiện phòng thủ dân sự;

- Phối hợp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ; công nghiệp quốc phòng, an ninh theo quy định của pháp luật;

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết bảo đảm động viên quốc phòng theo quy định của pháp luật; thực hiện lệnh, quyết định, biện pháp trong giới nghiêm, thiết quân luật, tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh, động viên cục bộ, tổng động viên, đáp ứng yêu cầu chiến đấu và phục vụ chiến đấu; sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc;

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng vũ trang nhân dân, thân nhân của người phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân; chính sách hậu phương quân đội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm nhu cầu dự trữ quốc gia cho quốc phòng theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao;

- Đề nghị bố trí sĩ quan Quân đội biệt phái làm công tác quốc phòng phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng của bộ, ngành mình;

⁶ Đoạn này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

- Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh, khoa học, công nghệ quân sự; huy động tiềm lực khoa học, công nghệ của cơ quan, tổ chức mình để phục vụ nhiệm vụ quốc phòng;

- Thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về công tác quốc phòng theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan để chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng;

- Tuyên truyền, phổ biến quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng; thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng kế hoạch và huy động lực lượng dự bị động viên; động viên nguồn lực của bộ, ngành Trung ương bảo đảm cho quốc phòng; động viên bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh; động viên công nghiệp; chuyên tổ chức, hoạt động của bộ, ngành Trung ương từ thời bình sang thời chiến;

- Xây dựng, kiện toàn tổ chức và hoạt động ban chỉ huy quân sự bộ, ngành Trung ương và cơ quan, tổ chức thuộc bộ, ngành quản lý;

- Chỉ đạo, hướng dẫn ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ, ngành quản lý thực hiện công tác dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ;

- Chỉ đạo, hướng dẫn ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức thuộc bộ, ngành quản lý phối hợp với cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan tham gia xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ;

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự;

- Hằng năm thực hiện lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quốc phòng;

- Phối hợp với chính trị viên tiến hành công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng;

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khác về quốc phòng theo quy định của pháp luật và cấp có thẩm quyền giao.

3. Mối quan hệ công tác

a)⁷ Đối với cấp ủy đảng, người đứng đầu bộ, ngành Trung ương (trường hợp chỉ huy trưởng là cấp phó của người đứng đầu): Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành về công tác quốc phòng;

b) Đối với Bộ Quốc phòng: Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quốc phòng;

c) Đối với Bộ Tư lệnh quân khu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh quân chủng, binh chủng, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển và cơ quan quân sự địa phương các cấp: Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ, ngành quản lý thực hiện công tác quốc phòng;

d) Đối với ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức và đơn vị tự vệ thuộc bộ, ngành Trung ương quản lý: Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác quốc phòng;

đ) Đối với Chính trị viên: Phối hợp, hiệp đồng công tác;

e) Đối với phó chỉ huy trưởng và chính trị viên phó: Chỉ đạo, chỉ huy thực hiện công tác quốc phòng.

Điều 4. Chức trách, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của chính trị viên

1. Chức trách

a)⁸ Tham mưu với cấp ủy đảng, người đứng đầu bộ, ngành về công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng;

b) Thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của của Tổng Cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam về công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng của bộ, ngành Trung ương;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành mình.

2. Nhiệm vụ

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu với cấp có thẩm quyền lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành mình;

⁷ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

⁸ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng;

c) Phối hợp với chỉ huy trưởng chỉ đạo thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành mình;

3. Môi quan hệ công tác

a)⁹ Đối với cấp ủy đảng, người đứng đầu bộ, ngành Trung ương: Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện công tác quốc phòng của bộ, ngành mình;

b) Đối với Bộ Quốc phòng: Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng;

c) Đối với ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức và đơn vị tự vệ thuộc bộ, ngành quản lý: Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tuyên truyền, giáo dục; công tác đảng, công tác chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự của bộ, ngành mình;

d) Đối với chỉ huy trưởng: Phối hợp, hiệp đồng thực hiện công tác quốc phòng;

e) Đối với phó chỉ huy trưởng và chính trị viên phó: Chỉ đạo, chỉ huy thực hiện công tác quốc phòng.

Điều 5. Chức trách, nhiệm vụ và môi quan hệ công tác của phó chỉ huy trưởng

1. Chức trách

a) Chịu trách nhiệm trước chỉ huy trưởng, chính trị viên về nhiệm vụ được phân công;

b) Thay thế chỉ huy trưởng khi được giao.

2. Nhiệm vụ

a) Tham mưu với chỉ huy trưởng, chính trị viên về kế hoạch, nội dung, biện pháp tổ chức thực hiện công tác quốc phòng của bộ, ngành mình;

b) Giúp chỉ huy trưởng, chính trị viên triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.

3. Môi quan hệ công tác

a) Đối với chỉ huy trưởng và chính trị viên: Chịu sự chỉ đạo, chỉ huy về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng;

⁹ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

b) Đối với chính trị viên phó: Phối hợp, hiệp đồng thực hiện công tác quốc phòng;

c) Đối với ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức và đơn vị tự vệ thuộc bộ, ngành quản lý: Chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.

Điều 6. Chức trách, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của chính trị viên phó

1. Chức trách

a) Chịu trách nhiệm trước chính trị viên, chỉ huy trưởng chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng;

b) Thay thế chính trị viên khi được giao.

2. Nhiệm vụ

a) Tham mưu với chính trị viên về kế hoạch, nội dung, biện pháp công tác chính trị, tư tưởng trong thực hiện công tác quốc phòng;

b) Giúp chính trị viên, chỉ huy trưởng triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục trong thực hiện công tác quốc phòng.

3. Mối quan hệ công tác

a) Đối với chính trị viên, chỉ huy trưởng: Chịu sự chỉ đạo, chỉ huy và phục tùng sự chỉ đạo, chỉ huy;

b) Đối với phó chỉ huy trưởng: Phối hợp, hiệp đồng thực hiện công tác quốc phòng;

c) Đối với ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức và đơn vị tự vệ thuộc bộ, ngành quản lý: chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, giáo dục, công tác đảng, công tác chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG CẤP TỈNH, CẤP XÃ¹⁰

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thường trực công tác quốc phòng cấp tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cùng cấp tham mưu với cấp ủy, chính quyền tổ chức thực hiện nhiệm

¹⁰ Tên Chương này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

vụ quốc phòng theo quy định của Luật Quốc phòng và Nghị định số 168/2018/NĐ-CP, Nghị định số 220/2025/NĐ-CP, cụ thể¹¹:

a) Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chỉ thị, nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện công tác quốc phòng ở địa phương theo quy định của pháp luật;

b) Tuyên truyền, phổ biến quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng;

c) Thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ quốc phòng; việc kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế - xã hội; kết hợp quốc phòng với an ninh, đối ngoại của địa phương;

d) Chủ trì, phối hợp xây dựng tiềm lực quốc phòng, thực hiện kế hoạch bảo đảm nhu cầu dự trữ quốc gia, động viên quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị, khởi đại đoàn kết toàn dân, cơ sở vững mạnh toàn diện đáp ứng yêu cầu xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trong khu vực phòng thủ;

đ) Thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, phòng không nhân dân và phòng thủ dân sự;

e)¹² Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự, tham gia diễn tập phòng thủ quân khu và diễn tập theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền; chỉ đạo diễn tập chiến đấu cấp xã trong khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự;

g) Chủ động xử lý có hiệu quả các tình huống liên quan đến quốc phòng; chuẩn bị mọi mặt, thực hiện mệnh lệnh, quyết định, biện pháp trong giới nghiêm, thiết quân luật, tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh, động viên cục bộ, tổng động viên đáp ứng yêu cầu chiến đấu và phục vụ chiến đấu của địa phương;

h) Chỉ đạo xây dựng và hoạt động của cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh; nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên;

¹¹ Tiêu đề khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

¹² Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

i) Chỉ đạo tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; tuyển sinh quân sự; tuyển sinh đào tạo cán bộ quân sự ban chỉ huy quân sự cấp xã trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở; tiếp nhận, tạo điều kiện giải quyết việc làm cho quân nhân xuất ngũ;

k) Phối hợp với Bộ Quốc phòng, cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật; phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh; khoa học, công nghệ quân sự; huy động tiềm lực khoa học, công nghệ của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở địa phương phục vụ quốc phòng; xây dựng, quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng, khu quân sự, khu kinh tế - quốc phòng trên địa bàn;

l) Thực hiện chế độ, chính sách đối với bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, thân nhân của người phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân; chính sách hậu phương quân đội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật;

m) Thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo; thực hiện công tác thi đua khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm công tác quốc phòng theo quy định của pháp luật;

n) Thực hiện nhiệm vụ khác về quốc phòng theo quy định của pháp luật và cấp có thẩm quyền giao.

2. Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương:

a) Ban hành quyết định, chỉ thị, mệnh lệnh, kế hoạch, hướng dẫn thực hiện công tác quốc phòng ở địa phương theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác quốc phòng của cơ quan, tổ chức, địa phương quy định tại Khoản 1 Điều này;

c) Xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện; thành lập, kiện toàn tổ chức và hoạt động ban chỉ huy quân sự của cơ quan, tổ chức, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức xây dựng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách của bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên;

đ) Xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp về chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng;

e) Chủ trì, phối hợp với công an nhân dân và các lực lượng liên quan quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng, khu quân sự; thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự ở địa phương;

g) Phối hợp với công an nhân dân và các lực lượng liên quan bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội;

h) Hằng năm lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách bảo đảm thực hiện;

i) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khác về quốc phòng theo quy định của pháp luật và cấp có thẩm quyền giao.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thường trực công tác quốc phòng cấp xã¹³

1. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cùng cấp, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác quốc phòng tại khoản 1, khoản 3 Điều 1 Nghị định số 220/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, cụ thể¹⁴:

a) Thực hiện nhiệm vụ về công tác quốc phòng theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, g, l, m, n khoản 1 Điều 7 Thông tư này;

b)¹⁵ Tổ chức diễn tập chiến đấu cấp xã trong khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự, tham gia diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, diễn tập theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền;

c)¹⁶ Tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo xây dựng và hoạt động của Ban chỉ huy quân sự cấp xã nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên;

¹³ Tên Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

¹⁴ Đoạn này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 8 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

¹⁵ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

¹⁶ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 9 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

d)¹⁷ Thực hiện tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; tuyển sinh quân sự; tuyển sinh đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự cấp xã trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở; tiếp nhận, tạo điều kiện giải quyết việc làm cho quân nhân xuất ngũ;

đ) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết bảo đảm động viên quốc phòng theo quy định của pháp luật và cấp có thẩm quyền giao.

2. Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng địa phương

a)¹⁸ Lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị; xây dựng cấp ủy, tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện; phối hợp kiện toàn tổ chức và hoạt động Ban chỉ huy quân sự của cơ quan, tổ chức, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn; thực hiện nhiệm vụ về công tác quốc phòng theo quy định tại các điểm a, b, d, e, g, h, i khoản 2 Điều 7 Thông tư này;

b) Tổ chức hướng dẫn đăng ký, quản lý nguồn sẵn sàng nhập ngũ, nguồn tham gia dân quân tự vệ, dự bị động viên; huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu đối với lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ theo quy định của pháp luật;

c) Tham gia xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp về chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUÂN ĐỘI TRONG THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG Ở BỘ, NGÀNH TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG

Điều 9. Bộ Tổng Tham mưu

1. Là Cơ quan thường trực của Bộ Quốc phòng về công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, đề xuất với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương.

¹⁷ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm c khoản 9 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

¹⁸ Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

2. Chỉ đạo các cơ quan thuộc quyền thực hiện công tác quốc phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao với các nội dung:

a) Tham gia thẩm định các dự án, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, kế hoạch phòng thủ dân sự;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng củng cố thể trận quốc phòng, xây dựng và hoạt động phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, tuyển sinh quân sự; xây dựng, huy động lực lượng, phương tiện dự bị động viên và động viên công nghiệp; tham mưu thành lập, giải thể trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc các nhà trường Quân đội;

d) Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch, tập huấn, huấn luyện, luyện tập, diễn tập, kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc việc thực hiện công tác quốc phòng bộ, ngành Trung ương, địa phương;

3. Chỉ đạo Cục Dân quân tự vệ - Cơ quan giúp việc Cơ quan thường trực của Bộ Quốc phòng về công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương tham mưu thực hiện các nội dung:

a) Thành lập, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của ban chỉ huy quân sự bộ, ngành Trung ương; phối hợp kiểm tra cơ quan, tổ chức thuộc bộ, ngành, lĩnh vực quản lý thực hiện công tác quốc phòng, quân sự;

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tập huấn cho cán bộ ban chỉ huy quân sự, cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương;

c) Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, tổng kết công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương;

d) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương.

Điều 10. Tổng Cục Chính trị

1. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, đề xuất với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương.

2. Chỉ đạo các cơ quan cơ quan thuộc quyền thực hiện công tác quốc phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao với các nội dung:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến đường lối quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng ở bộ, ngành, Trung ương, địa phương; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;

b) Tham mưu bố trí, sử dụng, quản lý sĩ quan biệt phái thực hiện công tác quốc phòng; thẩm định, đề xuất phong quân hàm sĩ quan dự bị đối với học viên tốt nghiệp đào tạo cán bộ quân sự ban chỉ huy quân sự cấp xã và các đối tượng được đào tạo khác theo quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bí mật Nhà nước, Quân đội; thực hiện chính sách hậu phương quân đội, chính sách đối với sĩ quan biệt phái; công tác thi đua, khen thưởng trong thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành trung ương, địa phương.

Điều 11. Các Tổng cục

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành trung ương, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành trung ương, địa phương theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Bộ Tư lệnh các Quân khu

1. Giúp Bộ Quốc phòng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quốc phòng trên địa bàn quân khu.

2. Chủ trì, phối hợp hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn quân khu về nội dung, chủ trương biện pháp tổ chức thực hiện công tác quốc phòng.

3. Chỉ đạo cơ quan quân sự địa phương các cấp thuộc quyền chủ trì phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quốc phòng ở địa phương.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc quyền phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng và cơ quan, tổ chức liên quan có trụ sở trên địa bàn quân khu thực hiện nhiệm vụ công tác quốc phòng ở địa phương.

5. Chủ trì, phối hợp với bộ, ngành Trung ương thanh tra, kiểm tra địa phương, cơ quan, tổ chức trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý vi phạm công tác quốc phòng theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội

1. Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Bộ Quốc phòng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng trên địa bàn.

2.¹⁹ Chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự cấp xã thuộc quyền chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng ở địa phương.

3. Chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc quyền phối hợp với các đơn vị quân đội, cơ quan, tổ chức liên quan có trụ sở trên địa bàn thực hiện công tác quốc phòng ở địa phương.

4. Chủ trì, phối hợp với bộ, ngành Trung ương thanh tra, kiểm tra địa phương, cơ quan, tổ chức trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý vi phạm công tác quốc phòng theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Quân chủng Hải quân

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức và địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn trên biển, đảo, bảo vệ quyền, quyền chủ quyền biển, đảo và công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương liên quan.

2.²⁰ Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc quyền chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị và địa phương cấp tỉnh, cấp xã ven biển, đảo và các đơn vị tự vệ biển thuộc các bộ, ngành Trung ương xây dựng, điều chỉnh các quy chế, kế hoạch phối hợp hoạt động và tổ chức thực hiện công tác quốc phòng liên quan.

Điều 15. Quân chủng Phòng không - Không quân

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức và địa phương liên quan thực hiện công tác phòng không nhân dân, phòng không lực quân và công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương liên quan.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan đơn vị thuộc quyền chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị và địa phương các cấp thực hiện công tác phòng không nhân dân, phòng không lực quân; xây dựng, điều chỉnh các quy chế, kế hoạch phối hợp hoạt động và tổ chức thực hiện công tác quốc phòng liên quan công tác quốc phòng liên quan.

¹⁹ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

²⁰ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 12 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

Điều 16. Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức và địa phương liên quan thực hiện bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn trên biển; bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trong vùng biển Việt Nam; quản lý về an ninh, trật tự, an toàn và bảo đảm việc chấp hành pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế theo thẩm quyền.

2. Phối hợp với bộ, ngành Trung ương, địa phương ven biển, cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ huy động nhân lực, tàu thuyền và phương tiện dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền các vùng biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc quyền chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị và địa phương các cấp ven biển, đảo, các đơn vị tự vệ biển thuộc các bộ, ngành Trung ương xây dựng, điều chỉnh các quy chế, kế hoạch phối hợp hoạt động và tổ chức thực hiện công tác quốc phòng liên quan.

Điều 17. Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng

1. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện quản lý nhà nước về biên giới quốc gia; duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới, cửa khẩu, hải đảo, vùng biển và vùng trời của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan đơn vị thuộc quyền chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương nơi có hoạt động phối hợp xây dựng, điều chỉnh các quy chế, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác quốc phòng liên quan.

Điều 18. Thanh tra quốc phòng

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác thanh tra quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn, kế hoạch nhà nước về quốc phòng đối với các bộ, ngành Trung ương, địa phương thuộc phạm vi quản lý nhà nước về lĩnh vực quốc phòng của Bộ Quốc phòng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thanh tra ngành dọc cấp dưới chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan giúp người chỉ huy cơ quan, đơn vị cùng cấp thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm; tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng trong thực hiện công tác quốc phòng, quân sự theo thẩm quyền.

Điều 19. Các cơ quan, đơn vị liên quan²¹

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức và cơ quan quân sự địa phương các cấp liên quan thực hiện công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương nơi đứng chân theo quy định của Nghị định số 168/2018/NĐ-CP, Điều 1 Nghị định số 220/2025/NĐ-CP và các quy định tại Thông tư này.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH²²

Điều 20. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2019.
2. Các văn bản sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành:

a) Chương IV Thông tư số 79/2016/TT-BQP ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định mối quan hệ công tác của Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn, Ban chỉ huy cơ quan, tổ chức ở cơ sở; chức trách, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của cán bộ Ban chỉ huy quân sự Bộ, ngành trung ương, Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn và thôn đội trưởng, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở, chỉ huy đơn vị dân quân tự vệ;

b) Quyết định số 26/2005/QĐ-BQP ngày 21 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị Quân đội thực hiện công tác quốc phòng ở các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương;

c) Thông tư số 170/2004/TT-BQP ngày 15 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 119/2004/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương;

d) Thông tư số 197/2014/TT-BQP ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ

²¹ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025.

²² Điều 9 của Thông tư số 83/2025/TT-BQP sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phân định thẩm quyền trong lĩnh vực công tác quốc phòng, Dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025, quy định như sau:

“Điều 9. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2025”.

trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc thực hiện công tác quốc phòng, quân sự ở Bộ, ngành và địa phương;

đ) Quyết định số 38/2005/QĐ-BQP ngày 06 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc ban hành Quy chế giao ban, báo cáo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng.

Điều 21. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng; cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

2. Các bộ, ngành Trung ương, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, căn cứ các quy định Thông tư này chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc quyền thực hiện nhiệm vụ công tác quốc phòng ở bộ, ngành Trung ương, địa phương.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các bộ, ngành Trung ương, địa phương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan phản ánh kịp thời về Bộ Quốc phòng để phối hợp giải quyết./.

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: **77** /VBHN-BQP

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày **09** tháng **10** năm 2025

Nơi nhận:

- Thủ tướng CP, các Phó TTCP;
- Lãnh đạo Bộ Quốc phòng;
- BTM, TCCT;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- Cục Pháp chế BQP;
- Cục Dân quân tự vệ/BTTM;
- Công TTĐT BQP (để đăng tải);
- Lưu: VT, NCTH. Dương76.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Đại tướng Nguyễn Tân Cương